

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2024/HSST
Ngày 20/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ánh Tuyết
2. Bà Lê Thị Toan

- Thư ký phiên tòa: Ông Thủy Sơn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Vinh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2024/TLST - HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 254/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 8 năm 1985 tại Bình Định; thường trú: Thôn VN2, xã MT, huyện PM, tỉnh Bình Định và chỗ ở: Số 231 đường LTT, tổ 06, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 052085013538 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28 tháng 6 năm 2022; con ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị T, sinh năm 1966; bị cáo có vợ tên Sần Tiểu Y (hiện đã ly hôn) và 02 con, sinh năm 2011 và 2014, nhân thân tốt; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16 tháng 7 năm 2024 cho đến nay. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Đức T (đã chết)

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Bà Lê Thị D, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 46B đường HVT, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Anh Trần Trung P, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ 10, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1965 - Chủ Doanh nghiệp tư nhân vận tải PT Gia Lai; địa chỉ: Số 212 đường HBT, tổ 06, phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 04, phường TL, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Anh Hồ Thanh H1, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 06/206 đường LTT, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H là người đã được cấp Giấy phép lái xe hạng FC theo quy định; H lái xe thuê cho Doanh nghiệp tư nhân vận tải PT Gia Lai do ông Nguyễn Hữu C làm đại diện theo pháp luật. Khoảng 02 giờ 25 phút ngày 17 tháng 5 năm 2024, H một mình điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 81H - 015.15, kéo theo sơ - mi rơ - mooc biển số 81R - 009.84 đi từ bãi đất trống trong hẻm số 206 đường LTT, tổ 10, phường IK, thành phố P đi ra đường LTT, rẽ phải đi về hướng đường TC để đi lấy hàng ở tỉnh Đắk Lắk. H sử dụng đèn chiếu sáng phía trước, điều khiển xe ô tô đi chậm hướng ra đường LTT, tập trung quan sát mái tôn nhà dân phía trên bên trái nhô ra đường tránh va quệt mà không quan sát phía trước và bên phải theo hướng lưu thông. Cùng lúc này, bên phải theo hướng lưu thông, nơi giao nhau giữa đường LTT với hẻm số 206, có ông Trần Đức T đang nằm ngủ, đầu hướng vào đường hẻm, chân hướng ra đường LTT, phần lớn thân người nằm trên lề đường LTT. Do thiếu quan sát phía trước và bên phải theo hướng lưu thông nên H không nhìn thấy ông T. Khi H điều khiển xe ô tô đầu kéo rẽ phải ra đường LTT, lớp trước bên phải của đầu kéo 81H - 015.15 cán qua đầu và người ông T, làm ông T tử vong tại chỗ. Lúc này, H có cảm nhận lớp trước bên phải của xe đầu kéo cán qua chướng ngại vật nhưng không xác định được là chướng ngại vật gì nên vẫn tiếp tục điều khiển xe ô tô đi theo đường LTT hướng đến tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, tử thi của ông T được người dân phát hiện và báo cho Công an thành phố P. Quá trình điều tra ban đầu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P xác định xe ô tô đầu kéo biển số 81H - 015.15, kéo theo sơ - mi rơ - mooc biển số 81R - 009.84 có dấu hiệu liên quan đến vụ tai nạn nên đã tiến hành tạm giữ phương tiện, khám xét dấu vết và thu giữ 05 mẫu vật (nghi là mô người) dính trên lớp và cản xe ô tô này. Đồng thời, trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh Lê Tuấn A đoạn hình ảnh xe ô tô đầu kéo 81H - 015.15 kéo theo sơ - mi rơ - mooc biển số 81R - 009.84 đi ra từ hẻm 206 đường LTT, tổ 10, phường IK, thành phố P vào lúc 02 giờ 44 phút ngày 17 tháng 5 năm 2024, lưu trữ trong đĩa DVD - R nhãn hiệu RISHENG màu trắng và niêm phong theo quy định. Cơ quan điều tra cũng kiểm tra nồng độ cồn, ma túy đối với H, xác định H không có nồng độ cồn trong khí thở và âm tính với các chất ma túy.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 517/KLGĐTT - KTHS

ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai kết luận: “Nguyên nhân chết của ông Trần Đức T là do: Đa chấn thương. Thời gian tử vong: Dưới 08 tiếng kể từ lúc khám nghiệm”. Tại bản Kết luận giám định số 1037/KL - KTHS ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận “Các mẫu cần giám định (ký hiệu: Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 3, Mẫu 5) là tổ chức cơ thể của ông Trần Đức T”

Tại Bản cáo trạng số 252/CT - VKS ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Hữu H thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P nêu trong Bản cáo trạng. Bị cáo H cũng không có ý kiến khiếu nại gì đối với các Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai và Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Bồi thường thiệt hại”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Bị hại cũng có một phần lỗi”; “Đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn bãi nại” được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất hướng xử lý vật chứng và nghĩa vụ chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đại diện theo ủy quyền của các đại diện theo pháp luật của bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 02 giờ 44 phút ngày 17 tháng 5 năm 2024, Nguyễn Hữu H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 81H - 015.15, kéo theo sơ - mi rơ - mooc biển số 81R - 009.84 đi từ trong hẻm 206 đường LTT ra đường LTT, tổ 10, phường IK, thành phố

P, tỉnh Gia Lai. Trong điều kiện hạn chế về tầm nhìn, Nguyễn Hữu H chỉ tập trung quan sát phía trước và bên trái chiều đi nên không phát hiện ông Trần Đức T đang nằm ngủ ở mép đường LTT, góc giao nhau giữa đường LTT với hẻm số 206 về bên phải theo hướng lưu thông dẫn đến khi H chuyển hướng cho xe rẽ phải vào đường LTT đã cán qua đầu và người của ông T. Hậu quả ông Trần Đức Tử vong ngay tại chỗ vì đa chấn thương.

Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì vậy, mọi công dân khi điều khiển phương tiện giao thông đều phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe cho bản thân cũng như mọi người xung quanh.

Bị cáo Nguyễn Hữu H có Giấy phép lái xe hạng FC, đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 81H - 015.15, kéo theo sơ - mi rơ - mooc biển số 81R - 009.84. Dù nhận thức trời còn tối, ánh sáng từ đèn xe không đủ tầm nhìn nhưng không tập trung quan sát dẫn đến không phát hiện chướng ngại vật là ông Trần Đức T đang nằm ngủ trên lề đường phải theo chiều lưu thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ - CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông và hậu quả bị hại Trần Đức T chết.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu H thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo cùng với chủ phương tiện đã bồi thường cho gia đình bị hại khắc phục toàn bộ thiệt hại đã gây ra; đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin bãi nại; bản thân bị hại cũng có một phần lỗi khi nằm ngủ trên lề đường vi phạm điểm i khoản 2 Điều 35 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đồng thời bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho hưởng chế định án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng đủ sức răn đe, cảnh tỉnh đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Hữu H đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Đức T 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, ông Nguyễn Hữu C - chủ Doanh nghiệp tư nhân vận tải PT Gia Lai bồi thường 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng, tổng số tiền bồi thường là

130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng. Đại diện theo pháp luật của bị hại Trần Đức T không có yêu cầu bồi thường khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng: Xe ô tô đầu kéo biển số 81H - 015.15, kéo theo sơ - mi rơ - mooc biển số 81R - 009.84, sau khi khám nghiệm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho chủ sở hữu là Doanh nghiệp tư nhân vận tải PT Gia Lai do ông Nguyễn Hữu C làm chủ là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với 01 bì công văn dán kín, có dấu niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, là các mẫu vật thu giữ trên xe ô tô đầu kéo biển số 81H - 015.15 và sơ - mi rơ - mooc biển số 81R - 009.84, sau khi giám định được hoàn trả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P. Đây là tang vật của vụ án, đã có Kết luận giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hữu H.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu H cho Ủy ban nhân dân phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì công văn dán kín, có dấu niêm phong của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng (có chữ ký ghi họ và tên của Trương Minh T, Lê Văn Đ)

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 12 năm 2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố P;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Bị cáo, ĐDHP bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA